TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YP** **TỈNH BN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

YP, ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Số: 28/2023/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST- DS ngày 13/6/2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố HCM.

Địa chỉ: 25Bis Nguyễn Thị Minh K, Quận 1,TP. HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T- Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Phạm Đăng M - Chức vụ: Giám đốc HD chi nhánh BN;

Đại diện theo ủy quyền lại:

- Ông Đỗ Đức T- Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - TT Xử lý nợ Miền Bắc HD.
- Ông Phạm Hoàng M- Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - TT Xử lý nợ Miền Bắc HD.
- Ông Dương Xuân P- Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn MX, xã LC, huyện YP, tỉnh BN.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM số tiền tạm tính đến hết ngày 24/7/2023 tổng là: 818.699.223 đồng; trong đó: nợ gốc 620.564.095 đồng; lãi trong hạn: 167.605.229 đồng; lãi quá hạn: 30.529.899 đồng như Ngân hàng trình bày là đúng và đồng ý trả tiền ngân hàng. Bà Toán có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM số tiền trên và tiếp tục trả các khoản nợ lãi phát sinh kể từ ngày 25/7/2023 cho đến khi tất toán khoản vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2490/18MB/HDTD ngày 16/4/2018 và các khế ước nhận nợ đã ký.

Nếu bà Toán trả hết số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả cho bà Toán Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 620690, số vào sổ cấp GCN: CS 001262 đối với thửa đất số 51, Tờ bản đồ số 15, diện tích 253m^2, địa chỉ: Thôn MX, xã LC, huyện YP, tỉnh BN do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BN cấp 15/3/2018 mang tên bà Nguyễn Thị T.

Trường hợp bà Toán không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản mà bà Toán đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 51, Tờ bản đồ số 15, diện tích 253m^2, địa chỉ: Thôn MX, xã LC, huyện YP, tỉnh BN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 620690, số vào sổ cấp GCN: CS 001262 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BN cấp 15/3/2018 mang tên bà Nguyễn Thị T để thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ Ngân hàng.

Số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Toán đối với Ngân hàng. Nếu xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì bà Toán tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng đến khi hết nợ.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 18.280.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Phát Triển TP. HCM số tiền 17.706.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004631 ngày 13/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YP.

Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản: Bà Nguyễn Thị T phải chịu số tiền 8.000.000đồng. Xác nhận Ngân hàng TMCP Phát Triển TP. HCM đã nộp 8.000.000đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tài sản nên Bà Nguyễn Thị T phải trả Ngân hàng TMCP Phát Triển TP. HCM số tiền 8.000.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN.
- VKSND huyện.
- THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.